

QUẢNG LỤC CỦA THIÊN SƯ HOÀNG TRÍ**QUYỂN 3****NIÊM CỔ CỦA GIÁC HÒA THƯỢNG Ở TRƯỜNG LÔ
TỈNH CHÂN CHÂU**

Thị giả Hạnh Tùng biên tập.

Nêu, Đức Thế Tôn nhân ngày tự tứ, Văn-thù có ba lỗi trong mùa hạ, Ca-diếp muốn tẩn xuất Văn-thù, vừa đến gần cái dùi trống bèn thấy trăm ngàn vạn ức Văn-thù. Ca-diếp dốc hết thần lực của mình nhưng không thể nhắc nổi cái dùi. Đức Thế Tôn bèn hỏi: Ca-diếp, ông tẩn xuất Văn-thù nào?

Ca-diếp không đáp.

Sư nói rằng: Đầu-đà kim sắc có tâm không gan, đương thời chỉ theo lệnh mà làm, chớ nói trăm ngàn vạn ức Văn-thù, chỉ Cù-đàm mặt vàng này cũng cùng tẩn xuất. Nếu có thể như thế không chỉ chân phong chót vót, cũng khiến cho người đời sau biết môn hạ nạp tặng ta, rõ ràng ông không được rỗi rãi như Phật Tổ.

Nêu, Ngọa Luân nói rằng: Ngọa Luân có mảnh khốe, có thể cắt đứt trăm tư tưởng, đối cảnh tâm không khởi, Bồ-đề ngày càng tăng trưởng. Lục Tổ nghe được hỏi rằng: Huệ Năng không có mảnh khốe, không đoạn dứt tư tưởng đối cảnh tâm thường khởi, Bồ-đề làm sao tăng trưởng?

Sư nói: Hoa quỳ hương về mặt trời bông liễu rủ theo gió.

Nêu, Bách Trượng thượng đường, đại chúng mới vân tập, dùng gậy nhất thời đánh đuổi đi, lại gọi rằng: Đại chúng, chúng quay đầu lại. Trượng hỏi: Là gì?

Hoàng Nghiệt thượng đường, đại chúng mới vân tập, dùng gậy nhất thời đánh đuổi đi, lại kêu rằng: Đại chúng. Chúng quay đầu lại. Nghiệt nói: Trăng giống như vòng cung, ít mưa nhiều gió.

Tuyết Đậu nói rằng: Nếu là Tuyết Đậu, hạp chúng lấy gậy đánh rồi thôi.

Sư nói: Làm mai mối, cầu chim bồ câu trắng mũi câu cá câu cá đều có phương pháp tiếp vật lợi sanh. Nếu là lấy lông này không thôi, kêu gọi hảo hán không quay lại, lại làm sao? Lấy gậy gõ vào đài hương một cái.

Nêu, Nam Tuyền, Quy Tông, Ma Cốc, lễ bái Trung Quốc sư, Tuyền vẽ một tướng tròn ở trên đường nói rằng: Nói được thì đi.

Tông ngồi trong tướng tròn, Cốc làm người nữ lễ bái.

Tuyền nói: Như thế thì không đi.

Tông hỏi: Là tâm hạnh gì?

Sư nói rằng: Ta đương thời nếu thấy liền đến xóa hết tướng tròn, không chỉ đập bể sào huyết của Nam Tuyền mà cũng chính là dạy Qui Tông không có chỗ dính mắc thân.

Ma Cốc trình mánh khéo không được.

Tuyền nói: Như thế thì không đi, thật vậy, thật vậy.

Nêu, Động Sơn đến Bắc Nham. Nham hỏi: Ông từ đâu đến?

Sơn đáp: Từ Hồ Nam đến.

Nham hỏi: Quan sát sứ họ gì?

Sơn đáp: Không được họ.

Nham hỏi: Tên gì?

Sơn đáp: Không được tên.

Nham hỏi: Lại lý sự chăng?

Sơn đáp: Tự có màn che hành lang.

Nham hỏi: Lại ra vào chăng?

Sơn đáp: Không ra vào.

Nham nói: Há không ra vào ư!

Sơn phủ tay áo đi ra.

Nham những ngày tới, gân sáng vào giảng đường gọi Động Sơn đến bảo rằng: Hôm qua hỏi, Thượng tọa đáp không xứng ý Lão tăng, suốt đêm không an nay thỉnh Thượng tọa một chuyển ngữ khác, nếu thích ý Lão tăng thì liền ăn hết cháo làm bạn nhau qua mùa Hạ.

Sơn thưa: Thỉnh Hòa thượng hỏi.

Nham hỏi: Không ra vào?

Sơn đáp: Sự sống rất tôn quý.

Nham bèn khai cháo cùng qua mùa Hạ.

Sư nói: Chủ trương môn hộ, tự có người bên cạnh đến, chung quanh im lặng uy nghiêm ai dám nhìn thẳng, mượn công thi thiết, chuyển vị nắm lấy, đều thành phần quyền của tả hữu, không phạm một đường tôn quý, lại biết chỗ tôn quý chăng? Bảo điện không người không đứng

hầu, không trông ngô đồng tránh được chim phượng đến đậu.

Nêu, Pháp Đăng khai đường, bảo chúng rằng: Sơn tăng vốn muốn ở ẩn Nham đậu, lại do Lão nhân Thanh Lương có công án bất liễu, hôm nay đi ra, vì người khác phân tích.

Tăng hỏi: Thế nào là công án bất liễu?

Đăng liền đánh và nói rằng: Tổ sư bất liễu làm hại đến con cháu.

Tăng hỏi: Lỗi ở chỗ nào?

Đăng đáp: Lỗi ở ta làm hại đến ông.

Sư nói: Vị tăng này nếu là Lão hán này bước ra liền xô ngã xuống giường thiền, không chỉ tự mình có đường xuất thân, cũng không thấy bất liễu của Tổ sư làm hại đến con cháu.

Nêu, Hương Nghiêm nói rằng: Như người leo lên cây, miệng ngậm cành cây, tay không vịn vào nhánh, chân không đạp lên thân cây. Bên dưới có người hỏi ý Tây lai, hoặc không đáp trái lại câu hỏi của người khác, hoặc đáp lại tan thân mất mạng, ngay lúc ấy làm sao thì phải? Có Thượng tọa Hồ Đầu nói rằng: Trên cây thì không hỏi, chưa leo lên cây thình Sư nói. Hương Nghiêm cười lớn ha ha.

Tuyết Đậu nói rằng: Trên cây nói thì dễ, dưới cây nói thì khó, Lão tăng lên cây vậy. Gởi đến một câu hỏi.

Sư nói: Thượng tọa Hồ đầu là ác tặc này, dùng tay vô nghĩa, đánh không phòng nhà, thường thường làm tay chân không phân biệt, Tuyết Đậu là cơ nghi khác, biết Lão hán không lỗi, đến đây cũng chỉ được giấu thân lộ hình. Lại biết chỗ làm của Hương Nghiêm chăng? Ba ngàn kiếm khách nay ở đâu, riêng cho phép Trang Chu thấy thái bình.

Nêu, có vị tăng hỏi Phong Huyệt rằng: Nói nín liên quan tới lìa vi tế, thế nào là thông không phạm?

Huyệt đáp: Nhớ mãi Giang Nam trong ba tháng, chỗ gà gô gáy trăm hoa tỏa mùi hương.

Tuyết Đậu nói rằng: Mổ bụng khóc tâm.

Sư nói: Lộ trùng trực, tròn trĩnh chỗ đất ven núi, chỉ là không có góc hở. Hãy nói không có góc hở của Phong Huyệt sao giống không góc hở của Tuyết Đậu, lại biết chăng? Hòa quang sinh sự, đưa tới dốc sức làm thành nhà.

Nêu, Huyền Sa hỏi Kính Thanh rằng: Người xưa nói không thấy một pháp là tai họa lớn ông hãy nói không thấy pháp gì?

Thanh chỉ vào cây cột lộ ra nói rằng: Không phải pháp này sao?

Sa nói: Trong Triết giang nước trong gạo trắng xưa nay ông ăn.

Phật pháp chưa nằm mộng thấy còn.

Sư nói Kính Thanh lúc ấy trả lời như thế, Huyền Sa cuối cùng nói như thế lại hợp nhau chăng? Như vậy thì Kính Thanh từ lâu không khởi mộng Phật pháp, cũng phải cùng tham với Huyền Sa mới được.

Nêu, am chủ Liên Hoa đưa gậy lên bảo chúng rằng: Người xưa đến đây vì sao không chịu dừng. Chúng im lặng.

Tự nói rằng: Vì đường khác không đắc lực.

Lại hỏi: Cuối cùng như thế nào?

Lại tự nói rằng: Ngọn cây cau gánh ngang không nhìn thấy người, đi vào ngàn đỉnh núi vạn đỉnh núi.

Sư nói: Gánh vào không gánh ra, bản sắc người ở núi, suy nghĩ phần lớn nuốt hết chữ Phật, Phổ Nhãn không thấy Phổ Hiền, hãy nói, bệnh ở chỗ nào? Bỗng nhiên đưa gậy lên cao một cái nói: Quan không cho cây kim thông đồng riêng tàu xe.

Nêu, Tuyết Phong nói rằng: Cơm bày ra bên sàn ngồi, người đói chết vô số, nước biển bên chỗ ngồi người khát chết vô số. Huyền Sa nói: Cơm bày ra trong chỗ ngồi, đói làm chết người vô số, nước biển ngập đầu khác giết người vô số.

Vân Môn nói: Khấp người là cơm, khấp người là nước.

Sư nói: Tôi thì không như vậy, cơm bày ra trong chỗ ngồi phình lên giết người vô số, nước biển ngập đầu dần dần giết người vô số, vì vết đau trước ư, không nuốt, vì lỗi sau ư, không nhả, như Vân Môn nói: Khấp người là cơm khấp người là nước, đến đây không có chỗ cho ông nuốt nhả.

Nêu, tăng hỏi Trí Môn rằng: Khi hoa sen chưa nhú lên khỏi mặt nước, như thế nào?

Môn nói: Hoa sen.

Tăng hỏi: sau khi ra khỏi mặt nước như thế nào?

Môn đáp: Lá sen.

Sư nói: Linh quy không nhớ điềm, vỏ trống không nhọc nhằn luồng qua.

Nêu, tăng hỏi Tịnh Chúng rằng: Khi hoa sen chưa nhú lên khỏi mặt nước như thế nào?

Chúng đáp: Hoa sen đầy cả sông hồ.

Tăng hỏi: Sau khi ra khỏi mặt nước như thế nào?

Chúng đáp: Lá rụng không biết mùa Thu.

Sư nói: Lý Lăng giữ khí tiết hảo hán, Phan Lang cười lừa ngược.

Nêu, ngài Vân Cái hỏi Thạch Sương rằng: Muôn cánh cửa đều mở

thì không hỏi khi muôn cửa đều đóng như thế nào?

Sương hỏi: Trong giảng đường mọi việc làm thế nào?

Cái không nói, trải qua nửa năm mới nói rằng: Không người nào tiếp được hẳn.

Sương nói: Nói thì rất giết đạo, chỉ nói được tám mươi phần trăm.

Cái hỏi: Hòa thượng làm sao?

Sương nói: Không người nào biết được hẳn.

Sư nói: ruộng đất vững vàng chắc chắn, kỳ rơi vào công huân, dấn sát người bộ quần áo, biết nên cởi bỏ, trong tông phân biệt rõ, ngoài lượng chuyển cơ, phải cẩn thận mới được. Dị trong đồng, suy xét rõ ràng còn có thêm mù mờ. Dị trong dị, chỉ là khó đến chỗ cực diệu, lại đến chỗ xoay nghiêng của cha con Thạch Sương chăng? Ngọn nến sáng người ngọc mới phá mộng, đêm lạnh thanh nữ chưa đăng cơ.

Nêu, Mục Châu bảo chúng rằng: Phan ra cũng tại ta, gom vào cũng tại ta.

Tăng hỏi: Như thế nào là phan ra?

Châu đáp: Chín lần ba bằng hai mươi bảy. Bồ-đề Niết-bàn, chân như giải thoát, tức tâm tức Phật, ta lại nói như thế, ông lại làm sao?

Tăng nói: Mỗ Giáp không nói như thế.

Châu nói: Chén rơi xuống đất, lá trở thành tám mảnh.

Tăng hỏi: Thế nào là gom lại?

Châu khoanh tay mà ngồi.

Sư nói: Chỗ dùng của Mục Châu chỉ là ba dài năm ngắn, bảy dọc tám ngang, bỏ ở trước mặt, ném về sau nã, không ngăn trở điều kỳ lạ. Như vậy thì thiết lập môn đình, tự là một nhà, đàm đạo nhận lý sâu xa, không cánh đi trăm bước.

Nêu, kinh chép rằng: Nếu thấy các tướng chẳng phải tướng, tức là thấy Như Lai.

Pháp Nhân nói rằng: Nếu thấy các tướng chẳng phải tướng tức là không thấy Như Lai.

Sư nói: Thế Tôn nói Như Lai thiên, Pháp Nhân nói Tổ sư thiên, hiểu được rất đặc biệt, không hiểu cũng khen nhau.

Nêu, Mã Tổ thấy tăng đến liền vẽ một tướng tròn nói rằng: Vào cũng đánh không vào cũng đánh.

Tăng liền vào.

Tổ liền đánh.

Tăng nói: Hòa thượng không đánh được con.

Tổ dựa vào cây gậy mà dừng.

Sư nói: Nhanh nhẹn bước qua cửa, ý ở trong nhà, người đủ mắt rõ ràng phân biệt lấy.

Nêu, Tăng hỏi Quảng Đức rằng: Thế nào là người linh lợi?

Đức đáp: Duy-Ma không rời phòng của Phương trượng, Văn-thù chưa đến đã biết trước.

Lại hỏi: Thế nào là người linh lợi?

Đức đáp: Vết bản dính vào áo lót màu đen tranh đua giặt.

Lại hỏi: Thế nào là người linh lợi?

Đức đáp: Rắn độc ở Cổ mộ đầu đội sừng.

Sư nói: Một câu nắm chắc cửa quan trọng, một câu không còn kỹ cương phép tắc, một câu thể dụng song chiếu. Nếu người nào hiểu được, có lẽ ông linh lợi, lại là ngọn nguồn chằng? Rùa khô khéo ở trong tay của Tôn Tân, một vạch hào sáng rõ chia mười chữ nhỏ.

Nêu, Tuyết Phong hỏi tăng rằng: Đi đâu?

Tăng đáp: Đi Phổ thỉnh.

Phong nói: Đi.

Sư nói: Chờ động vào, động vào ba mươi gậy.

Vân Môn nói: Theo lời nói biết người, lại là vẽ chân cho rắn.

Nêu, Tiềm Nguyên nhân dịp Bảo Cái đến gặp nhau, Nguyên bèn cuốn rèm vào phương trượng ngồi. Cái trở về chỗ tiếp khách.

Nguyên sai Thị giả chuyển lời rằng: Xa liên lạc nhau không dễ, còn Cách Tân ở viện, vừa nói xong, Cái liền đánh một tát tay.

Thị giả nói: Có Hòa thượng đường đầu ở viện, chờ đánh con.

Cái nói: Chỉ là có Hòa thượng ở viện, cho nên đánh ông.

Thị giả trở về nêu lên Nguyên.

Nguyên nói: Còn Cách Tân ở viện.

Sư nói: Rõ ràng còn Cách Tân tại viện. Như vậy thì mỗi mỗi kia, tự là một nhà, lại làm sao được cùng sống cùng chết, cùng mệnh sống liền cành, trong bóng tối, rút xương ngang, ngoài ánh sáng, ngồi trên đầu lưỡi.

Nêu, Bảo Phước hỏi Trường Khánh rằng: Bàn Sơn nói quang cảnh đều mất, lại là vật gì? Động Sơn đáp: Quang cảnh đều mất, lại là vật gì? Theo hai lão tức đều chưa tiêu diệt ở, thì làm sao được tiêu diệt đi?

Khánh im lặng giây lát.

Phước nói: Lòng biết ông làm ăn trong hang quý.

Khánh hỏi: Ông lại làm sao?

Phước nói: Hai tay đỡ trâu nước qua đầu gối.

Sư nói: Đều mất, chưa mất, đoạt người đoạt cảnh, vì sao Bảo Phước không bằng lòng Trường Khánh. Thái bình vốn là tướng dựng lên, không cho phép tướng quân thấy thái bình.

Nêu, Càn Phong bảo chúng rằng: Pháp thân có ba thứ bệnh hai loại ánh sáng, cần phải thấu suốt được mỗi thứ. Lại khi có chiếu dụng đến, hưởng lên một lỗ.

Vân Môn bước ra hỏi rằng: Người trong am vì sao không biết việc ngoài am?

Phong cười lớn ha ha.

Môn nói: Vẫn là chỗ nghi của con.

Phong hỏi: Ông là tâm hạnh gì?

Môn thưa: Cũng cần Hòa thượng tìm ngọn nguồn.

Phong nói: Chỉ cần vững vàng như thế mới được chỗ ngồi yên.

Môn đáp: Dạ dạ.

Sư nói: Ngồi được bệnh đã vào xương tủy, dùng được ánh sáng không xuyên thấu qua, dù ông tung hoành mười chữ, xoay tròn một máy cũng chưa biết có còn một lỗ hưởng lên lại được chỗ ngồi yên chăng? Đến cuối trăng đêm, sương tùy ý rơi vào khe trước.

Nêu Quy Sơn hỏi Ngưỡng Sơn rằng: Ông suốt mùa Hạ không thấy lên, ở phía dưới làm việc gì?

Ngưỡng đáp: Con cuốc được một mảnh ruộng, xuống được lượt giống.

Quy Sơn hỏi: Mùa Hạ này ông không luống công?

Ngưỡng hỏi: Mùa Hạ này Hòa thượng làm gì?

Quy Sơn đáp: Một bữa cơm chính ngộ, một giấc ngủ sau đêm.

Ngưỡng nói: Mùa Hạ này Hòa thượng cũng không luống công, nói xong bèn thè lưỡi.

Quy Sơn hỏi: Tịch Tử sao được tự làm hại mạng mình?

Sư nói: Trẻ nên nỗ lực, già tâm hợp lúc, suốt mùa Hạ này đều không luống công. Vì sao Ngưỡng Sơn nói xong thè lưỡi. Nếu kiểm điểm ra thì tai họa không vào cửa nhà người thận trọng.

Nêu, Triệu Châu nói rằng: Chỗ có Phật không được ở, chỗ không Phật mau đi qua.

Sư nói rằng: Trầm không trệ tịch, chạm tay vào bị cảm mạo, đều không phải là chỗ đi đến của nạp tăng, chỉ cần chớ vào chợ của người, chớ ngồi giường chõng của người khác. Chánh không lập huyền, thiên không theo vật, mới có thể nắm chặt cho phép đi qua, có phần tự do.

Nêu, Lâm Tế, Thủ tòa lưỡng đường đều hét, tăng hỏi Lâm Tế lại có khách, chủ chẳng?

Tế đáp: Chủ khách rõ ràng.

Sư nói: Đao giết người, kiếm sống người, ở trong tay Lâm Tế. Tuy như thế, đương thời liền cùng một tiếng hét. Dù họ có thần thông rất tỏ rõ cũng chỉ được cùng một sở thích.

Nêu, Động Sơn hỏi Ấn Sơn rằng: Thế nào là chủ trong chủ?

Ấn Sơn đáp: Từ lâu không ra khỏi cửa.

Động Sơn hỏi: Thế nào là khách trong chủ?

Ấn Sơn đáp: Núi xanh che mây trắng.

Động Sơn hỏi: Chủ khách cách nhau bao nhiêu?

Ấn Sơn đáp: Sóng vỗ trên sông Trường giang.

Động Sơn hỏi: Chủ khách gặp nhau có nói với nhau lời gì?

Ấn Sơn đáp: Gió mát phủi sạch trăng.

Sư nói: Chủ cũng là mây che tướng đỉnh đầu, khách cũng là tuyết đè cạnh lông mày, cách nhau cũng là môn ti có hạn, lời nói cũng là ngọc lay động tiếng vàng. Bốn câu này của ta, hãy nói giống hay khác Ấn Sơn? Người tông lâm có mắt thử thỉnh phân biệt xem.

Nêu, Vân Môn nói rằng: Phật pháp đại sát hữu chỉ là đầu lưỡi ngắn. Sau đó Tự nói rằng dài.

Sư nói: Đại sư Vân Môn tuy tự đứng tự ngã, quan trọng còn xe không đẩy ngang, lý không đứt khúc.

Nêu, Quy Sơn cùng Ngưỡng Sơn hái chè. Quy Sơn nói: Suốt ngày chỉ nghe tiếng của ông mà không thấy hình dáng của ông.

Ngưỡng liền lay động cây chè.

Quy Sơn nói: Ông chỉ được dụng của nó.

Ngưỡng Sơn nói: Chưa biết Hòa thượng như thế nào?

Quy Sơn im lặng giây lát.

Ngưỡng Sơn nói: Hòa thượng chỉ được thể của nó.

Quy Sơn nói: Đánh ông ba mươi gậy.

Sư nói rằng: Quy Sơn, Ngưỡng Sơn, cha cha con con, tông lâm đều nói mỗi vị được một cái cọc, không ngờ trời sáng cùng mây trắng, nước hòa cùng trăng sáng mùa Thu.

Nêu, trong hội Lăng-nghiêm, Đức Thế Tôn bảo chúng rằng: Nếu có thể suy ra tận gốc là tâm của ông thì nhận giặc làm con.

Tu Sơn chủ nói: Nếu có thể suy tận gốc không phải tâm ông thì nhận con làm giặc.

Sư nói: Như nay suy rộng ra là con hay là giặc mua mũ đội đầu,

ăn cá bỏ xương.

Nêu, Trường Khánh nói rằng: Luôn giống hôm nay, lão Hồ có hy vọng.

Bảo Phước nói: Điều giống hôm nay lão Hồ tuyệt vọng.

Sư nói: Giàu ghét ít ngàn miệng, nghèo hận nhiều một thân.

Nêu, tăng hỏi Thạch Sương rằng: Chân thân lại xuất thế chẳng?

Sương đáp: Không xuất thế.

Tăng hỏi: Chân thân thế nào?

Sương đáp: Miệng bình lưu ly.

Sư nói rằng: Khấp thân đến hết, triệt để vô công, xoa tay có thể đến, tùy chỗ được dùng, lại biết lão hán Thạch Sương chẳng? Ngay đường không vết bóng, khấp cội không từng che.

Nêu, tăng hỏi Tuyết Phong rằng: Khi khe suối lạnh xưa như thế nào?

Phong đáp: Trố mắt nhìn không thấy đáy.

Tăng hỏi: Người uống như thế nào?

Phong đáp: Không vào từ miệng.

Tăng nêu lên Triệu Châu. Châu nói: Không thể vào từ trong lỗ mũi.

Tăng lại hỏi Châu: Khi khe suối lạnh xưa như thế nào?

Châu đáp: Đấng.

Tăng hỏi: Người uống như thế nào?

Châu đáp: Chết.

Tuyết Phong nghe được nói rằng: Triệu Châu cổ Phật, từ đây không trả lời.

Sư nói: Đỡ tông thừa đứng thẳng phải là bậc thầy.

Tuyết Phong phân biệt thân tâm của một ngàn năm trăm thiện tri thức. Triệu Châu dùng ông lão một trăm hai mươi làm thủ đoạn của nhà tuổi già, không trở ngại kỳ lạ. Như nay trong chúng theo lời nói mà xác định ý nghĩa, rối loạn uống người xưa. Như vậy thì cùng nhau làm việc tốt đẹp, dường như có tri âm, ghi lòng tạc dạ, hiếm khi gặp được tấm gương sáng.

Nêu, Quốc sư ba lần gọi Thị giả, Thị giả ba lần đáp lại. Quốc sư nói rằng: Sẽ nói rằng ta cô phụ ông, ai biết ông cô phụ ta.

Sư nói: Trong đạo nhân nghĩa, trên phạm sự thầy trò, cứ gọi có thể đáp lại, nói thật không nói dối. Hãy nói có cô phụ hay không cô phụ, ngọc sáng không có tù vết, khắc văn mất đức.

Nêu, tăng hỏi Thiều Sơn rằng: Phải trái không ở khắp nơi, lại có

câu chằng?

Sơn đáp: Có.

Tăng hỏi: Là câu gì?

Sơn đáp: Một mảnh mây lẻ loi không bày ra kẻ xấu.

Sư nói: Khấp người hồi hổ, không chạm vào tôn nghiêm, Bànng Đê thoái vị nên phải uyển chuyển, lại thấy tướng của Thiều Sơn là chỗ nào chằng? Dốc sức xô đầu cha vào trong.

Nêu, có vị tăng hỏi Lâm Tế rằng: Thế nào là kiếm thối lông?

Tế đáp: Việc tai họa, việc tai họa.

Tăng liền lễ bái.

Tế liền đánh.

Tăng hỏi Ba-lăng rằng: Thế nào là kiếm thối lông?

Lăng đáp: Nhánh san hô đỡ mặt trăng.

Sư nói: Dao giết người, một sợi lông cũng không qua, kiếm sống người, một mả mai cũng không tổn thương, lúc có ý chí càng thêm ý chí, chỗ không phong lưu cũng phong lưu.

Nêu, Động Sơn nói rằng: Thế được người tiến lên Phật, mới có phần nói năng.

Tăng hỏi: Thế nào là người tiến lên Phật?

Sơn đáp: Chẳng phải Phật.

Pháp Nhãn nói: Phương tiện gọi là Phật.

Sư nói: Hai lão túc cách nhau bao nhiêu chỉ là đao đao giống nhau, ngại gì Ngưu lỗ sai, lệch đến đây cần phải chuyển cơ ngoài kiếp, phóng tên trước gió, quay ngang mình gánh vác, buông tay gánh vác, đủ loại mắt này mới được, lại phân biệt được chằng? Dễ phân biệt phẩn trong tuyệt, khó phân biệt than trong mực.

Nêu, Tu Sơn chủ nói rằng: Đây đủ pháp phàm phu, phàm phu không biết, đây đủ pháp Thánh nhân, Thánh nhân không hay. Nếu Thánh nhân biết thì giống phàm phu, phàm phu nếu hay tức là Thánh nhân.

Sư nói: Thâu được An Nam, lại lo phía Bắc hiểm yếu phía Bắc. Đến đây việc thật thành, nhất thời bay đi, mới được chỗ ngồi yên ổn, lại là ngọn nguồn chằng. Cùng một lòng bình lặng, lẫn lộn tự hết.

Nêu, Thạch Thê hỏi Thị giả rằng: Ông đi đâu?

Thị giả đáp: Đi lên trai đường.

Thê nói: Ta há không biết ông đi trai đường.

Thị giả hỏi: Ngoài lời này ra còn nói gì khác?

Thê đáp: Ta chỉ hỏi việc bổn phận của ông.

Thị giả thưa: Nếu hỏi về việc bốn phận thì con quả thật là đi lên trai đường.

Thê nói: Không làm làm Thị giả của ta.

Sư nói: Bỏ qua thì không được, như nay chỉ túm được lỗ mũi đau, đập bể được bộ xương mới được tránh gặp lửa mù đuổi theo đại đội. Cho nên nói người chết vô số trên đất bằng, xuyên qua được rừng gai góc là người tài giỏi. Hãy nói: Vừa đến vị tăng nay xuyên qua được chăng? Nhiều giả dối không bằng ít mà thật thà.

Nêu, tăng hỏi Pháp Nhãn rằng: Hai chữ thanh sắc, làm sao thấu đáo được?

Nhãn đáp: Nếu đại chúng biết được chỗ hỏi của vị tăng này thì thấu được sắc không khó.

Sư nói: Trước kia không hiểu, chỉ vì giặc trong nhà khó phòng ngừa, ngay nơi đó rõ ràng lại đến am cỏ nghỉ ngơi.

Nêu, Hiệp Sơn nói rằng: Trước mắt không có pháp, ý ở trước mắt, người khác không phải là pháp trước mắt, chẳng phải chỗ đến của tai mắt.

Sư nói: Lão tử Hiệp Sơn, mở miệng túi vải đem của cải quý báu lạ ra rải ở trước mặt các vị. Ngay lúc ấy lại làm sao? Đi đường không lượm của rơi, quân tử khen tốt.

Nêu, Triệu Châu nói rằng: Nắm chặt con mắt càn khôn, liên miên không lọt ra một mảy may, ta muốn ông biết, ông lại làm sao biết?

Sư nói: Lại xét đến cùng chăng? Dù ông biết được trong đây bảy lỗ tám lỗ, ta cũng biết ông ra không khỏi vòng vẽ của Triệu Châu.

Nêu, Kính Thanh hỏi Linh Vân rằng: Khi hỗn độn chưa rõ ràng, như thế nào?

Vân đáp: Cột lộ mang thai.

Thanh hỏi: Sau khi phiến não thì như thế nào?

Vân đáp: Như làn mây điểm bầu trời.

Thanh hỏi: Chỉ như bầu trời có bị điểm chăng?

Vân không đáp.

Thanh nói: Như thế thì hàm sanh không đến.

Vân cũng không đáp.

Thanh hỏi: Luôn được thuần trong, khi hết điểm thì như thế nào?

Vân đáp: Vẫn là chân thường trôi chảy.

Thanh hỏi: Thế nào là chân thường trôi chảy?

Vân đáp: Giống như gương thường sáng.

Thanh hỏi: Chưa biết hưởng thượng lại có việc chăng?

Vân đáp: Có.

Thanh hỏi: Thế nào là việc hưởng thưởng?

Vân đáp: Đập bể gương ra, cùng ông thấy nhau.

Sư nói: Rõ và chưa rõ, máy ngọc ban đêm chuyển động. Điềm và không điềm, con thoi vàng vút bỏ trong đêm, chỉ là cùng một sắc thuần trong chưa được mười phần trăm an ổn. Hãy nói: Đập bể chiếc gương ra thấy nhau ở chỗ nào? lại biết chăng? Sau mùa Thu phẳng lặng, thổ nuốt ánh sáng, khi nước trong, rồng xanh lột xác.

Nêu, Thạch Củng thưởng đường: Bền trương cung lấp tên, Tam Bình phanh ngực hứng lấy.

Củng nói rằng: Một trương cung, hai chiếc tên, ba mươi năm chỉ bắn được một nửa Thánh nhân này.

Sư nói rằng: Thạch Củng không bỏ thói quen Tam Bình nhân đó chống lệnh, lại nói rằng ba mươi năm, một trương cung hai chiếc tên, chỉ bắn được nửa Thánh nhân này, há không phải là suy bụng ta ra bụng người. Phần lớn sóng không đến đáng sợ, đến rồi khó tìm được loại cá vừa ý.

Nêu, tăng hỏi Vân Môn rằng: Thế nào là pháp thân thanh tịnh?

Môn đáp: Nhụy hoa rửa.

Tăng hỏi: Khi thường đi như thế thì như thế nào?

Môn đáp: Sư tử lông vàng.

Tuyết Đậu nói rằng: Rất không có duyên cớ.

Sư nói: Giặc đến phải đánh, khách đến phải tiếp đãi. Vân Môn, Tuyết Đậu cả hai đều làm nhà, trong đây chớ có người thường đi như thế chăng? Tối kỵ gõ đầu gõ trán.

Nêu, tăng hỏi Tào Sơn rằng: Con về đến cha, vì sao cha hoàn toàn không quan tâm?

Sơn đáp: Lý hợp như đây.

Tăng hỏi: Ân cha con ở đâu?

Sơn đáp: Mới thành ân cha con.

Tăng hỏi: Thế nào là ân cha con?

Sơn đáp: Dao búa chẻ không ra.

Sư nói: Chim trả buồng rèm, dây tơ chưa rơi xuống gấp lại màn tử la, thấy nghe khó thông, phạm vào động đầu sợi lông, đêm tối trắng lên ngoài cửa, thâm dời một bước, hạc bay ra khỏi lồng bạc, lại biết chăng? Thoát thân cùng một sắc màu không mất bóng, không ngồi cùng gió rơi vào đại công.

Nêu, Bạch Thủy nói rằng: Trong mắt không được dính cát, trong

lỗ tai không được để nước vào.

Tăng liền hỏi: Thế nào là cát không được dính vào mắt?

Thủy đáp: Ứng chân vô song.

Tăng hỏi: Thế nào là trong tai không được để nước vào?

Thủy đáp: Trắng nuốt không nhớ bản.

Sư nói: Lão tử Bạch Thủy, có thể nói là lớn mà không ngoài, nhỏ mà không trong, đầy đủ ngàn biến vạn hóa, chỉ tay không thân suông, không được một giọt một trần, chỉ là đầy mắt đầy tay, lại thấy chẳng? Đặt chân không có nơi nhàn rồi, biết tâm có mấy người.

Nêu, Thạch Đầu tham kiến Đồng khế rằng: Trả lời lẫn nhau hay không trả lời lẫn nhau?

Tăng hỏi Vân Môn rằng: Thế nào là trả lời lẫn nhau?

Môn chỉ đầu bản nói rằng: Không thể gọi là đầu bản.

Tăng hỏi: Thế nào là không trả lời lẫn nhau?

Môn đáp: Đây là đầu bản.

Sư nói: Chót lưỡi của Thạch Đầu không xương trong mắt của Vân Môn có gân. Trong ngàn xưa thanh quang hiển hách, như nay phải nắm tay cùng đi, chỉ cần như thế mới biết không như thế. Sau đó không giao thiệp, lại biết chẳng? Tuổi trẻ từng quyết trận rồng rắn, tuổi già ngược lại cùng con trẻ hát ca.

Nêu, Ba Tiêu nói với chúng rằng: Ông có chống gậy, ta cùng ông chống gậy, ông không chống gậy, ta đoạt lại gậy của ông.

Sư nói: Ông có thì tất cả có, ông không thì tất cả không, có không, tất nhiên là tương nhân và đoạt lấy việc gì của Ba Tiêu. Ngay lúc ấy, làm sao là ông chống gậy.

Nêu, có vị tăng hỏi Hương Nghiêm rằng: Thế nào là đạo?

Nghiêm đáp: Rỗng ngâm trong cây khô.

Tăng hỏi : Thế nào là người trong đạo?

Nghiêm đáp: trông mắt trong đầu lâu.

Tăng nêu lên Thạch Sương, thế nào là rỗng ngâm trong cây khô?

Sương đáp: Còn mang hỷ tại.

Tăng hỏi: Thế nào là mắt trong đầu lâu?

Sương đáp: Còn mang thức tại.

Sư nói: Vua ở trong cửa, bề tôi không ra khỏi cửa.

Nêu, Đại Nhĩ Tam Tạng đắc tha tâm thông, đến yết kiến Túc Tông Đế. Đến nhờ Trung Quốc sư kiểm nghiệm. Tạng thấy Quốc sư liền lễ bái đứng về bên hữu.

Quốc sư hỏi rằng: Ông đắc tha tâm thông chẳng?

Tạng đáp: Không dám.

Quốc sư hỏi: Ông hãy nói lão tăng hôm nay ở chỗ nào?

Tạng đáp: Hòa thượng là thầy một nước sao được ở Tây xuyên xem đua thuyền.

Quốc sư lại hỏi: Ông hãy nói lão tăng ngay bây giờ ở chỗ nào?

Tạng đáp: Hòa thượng là thầy một nước đâu được ở trên cầu Thiên Tân xem khỉ đùa nghịch Quốc sư hỏi lần thứ ba: Lão tăng ngay lúc này đang ở đâu? Tạng không biết chỗ đi.

Quốc sư quát một tiếng, nói rằng: Con cáo rừng này, tha tâm thông ở chỗ nào.

Sư nói: Tam Tạng không thấy Quốc sư thì lại vứt bỏ. Ông hãy nói Quốc sư tự biết chỗ rơi chằng? Nếu nói tự biết thì trăm chim ngậm hoa, chư Thiên cúng dường chưa có ngày chấm dứt. Hãy nói ngay lúc ấy rơi ở chỗ nào?

Nêu, Đại Phu Lục Tuyên hỏi Nam Tuyên rằng: Trong nhà đệ tử có một tấm đá, có lúc ngồi có lúc nằm, muốn khắc làm tượng Phật được chằng?

Tuyên đáp: Được.

Lục hỏi: Không thể không được chằng?

Tuyên đáp: Không được.

Vân Nham nói rằng: Ngồi thì là Phật, không ngồi thì chằng phải Phật.

Động Sơn nói: Không ngồi là Phật, ngồi là chằng phải Phật.

Sư nói: Chuyển công đến vị trí, chuyển vị trí đến công, lại cha con trên động của người.

Hãy nói ý của Nam Tuyên thế nào? Quả thật là kim dùi qua không được.

Nêu, có người phụ nữ nhập định trước Đức Phật. Đức Phật dạy Văn-thù xuất định, Văn-thù bèn vận thần lực đẩy lên cũi Phạm Thiên làm xuất định người nữ ấy không được.

Đức Phật bèn nói rằng: Phương dưới có Đại sĩ Vãng Minh, có thể xuất được định này. Trong khoảnh khắc Vãng Minh đến, Đức Phật bảo xuất định. Vãng Minh khảy móng tay ba tiếng, người phụ nữ ấy liền xuất định.

Sư nói: Hoặc định hoặc động, ngay người này đùa giỡn, lông hồng nhẹ mà không nhẹ, Thái sơn nặng mà không nặng, lại biết lỗ mũi của lão Cù-đàm ở trong tay ta chằng?

Nêu, Tuyết Phong và Tam Thánh lần lượt đi kinh hành thấy một

bầy khi.

Phong nói: Như bầy khi này mỗi con đều có một chiếc gương cổ trước mặt.

Thánh hỏi: Trải qua nhiều kiếp không tên, sao lấy ánh sáng làm gương cổ?

Phong đáp: Sanh vết vậy.

Thánh hỏi: Biết thoát đầu của một ngàn năm trăm thiện tri thức chăng?

Phong đáp: Việc trụ trì của lão tăng phiền phức.

Sư nói: Đương thời nếu thấy Tuyết Phong nói Sanh vết nhưng người bên cạnh đáp rằng: Dạ dạ. Hãy nói vì sao như vậy? Giành thì không phải, nhường thì có thừa.

Nêu, Trường Khách bảo chúng rằng: Đã thu nhật trong sạch rồi, người ở gần thì ta tìm, bỗng nhiên đánh vào xương sống ông một gậy. Có một gậy này đến với ông, ông phải có đủ sự hổ thẹn. Nếu không có một gậy này đến ông, ông nhằm vào chỗ nào mà biết?

Sư nói: Miệng chết ăn cơm thường trụ, nhón chân nằm trên giường dài, tìm người biết hổ thẹn này khó được. Lại biết gậy của Trường Khách rơi xuống đất chăng? Sấm nổ núp vào nhà, điện cháy đuôi, nảy sinh ra một tài năng lỗi lạc.

Nêu, Bàn Sơn nói rằng: Nếu nói tức tâm tức Phật, thì ngày nay chưa vào chỗ huyền vi. Nếu nói: Phi tâm phi Phật cũng là chỉ vết chân rất mầu mực.

Sư nói: Có tiền không biết sử dụng, biết sử dụng lại không có tiền. Hãy nói làm sao được mười phần trăm, cưới vợ tuổi trẻ, phải là con bạc đầu.

Nêu, Kim Phong bảo chúng rằng: Sự còn đóng nắp hộp, lý cần phải chống mũi tên. Nếu ai nói được, Kim Phong này chia nửa viện cho người đó ở.

Lúc bấy giờ, có tăng bước ra lễ bái.

Phong nói: Thôi thôi, gặp nhau dễ được tốt, cùng ở khó vì người.

Sư nói: Trong trọng thưởng, ắt có dũng phu, vị tăng này muốn cưỡng lấy, Kim Phong lại không chịu. Lại biết cò và trai giữ chặt nhau, cả hai đều rơi vào tay của lão đánh cá. Nếu cũng phân biệt được nắp hộp và mũi tên, Kim Phong sẽ dâng cả viện bằng cả hai tay.

Nêu, tăng hỏi Tào Sơn rằng: Khi Phật chưa xuất thế thì như thế nào?

Sơn đáp: Tào Sơn không bằng.

Tăng hỏi: Sau khi xuất thế thì như thế nào?

Sơn đáp: Không bằng Tào Sơn.

Sư nói: Phật và Tào Sơn, chủ khách trao đổi với nhau, xuất thế và không xuất thế, đều có một con mắt, chưa có ai đi mãi mà không đứng, đứng mãi mà không đi. Lại biết chăng? Động tối không có ý khóa cửa, ngang dọc nào liên quan đến người hai đầu?

Nêu, Vân Môn bảo chúng rằng: Chỉ được nhìn thấy không động lại. Đạt được tất cả pháp không danh thân cú thân. Sơn hà đại địa là danh thân cũng không thể được, gọi là Tam-muội tánh hải đều đầy đủ, vẫn là không có gió, sóng bữa quanh, chỉ bị mất tri giác. Giác tức là Phật tánh, gọi là người vô sự. Lại phải biết còn một lỗ hướng lên.

Sư nói: Chủ khách không hài hòa, cả hai đều có lỗi, mỗi mỗi bị hai mươi gậy. Như hướng lên một lỗ hở, lại làm sao?

Tê ngư nhờ ngắm vầng trăng mà mọc sừng, voi bị sấm nổ giật mình hoa vào răng.

Nêu, Càn Phong bảo chúng rằng: Nâng một không nổi nâng hai, bỏ qua một tác phẩm rơi vào thứ hai.

Vân Môn bước ra nói rằng: Hôm qua có người từ Thiên Thai đến lại đi đến Kính Sơn.

Phong nói: Những ngày tới không được rộng thảnh.

Sư nói: Ngồi đoạn mười phương, ngàn công việc tuyệt đường, buông một sợi dây vạn phái hướng về tông. Hai bậc tôn túc mở rộng gia phong mới thấy nạp tặng đi đến. Lại xét đến cùng chăng? Có thái bình Thiên tử ở trong vùng rộng rãi, máy chày tâm tướng quân ở ngoài biên ải.

Nêu, Nham Đầu từ biệt Đức Sơn. Sơn hỏi rằng: Ông đi đâu?

Đầu đáp: Tạm từ giả Hòa thượng xuống núi.

Sơn hỏi: Sau đó ông làm sao?

Đầu đáp: Không quên Hòa thượng.

Sơn hỏi: Ông dựa vào đâu mà có lời nói này?

Đầu nói: Há không nghe trí bằng Thầy thì giảm nửa đức Thầy, trí hơn Thầy mới có thể truyền trao.

Sơn nói: Đúng thế, đúng thế, khéo tự giữ gìn.

Sư nói: Đức Sơn ngày thường xuống gậy, không lập Phật tổ, đến thời tiết này được Lão bà như thế, tuy là duyên dưỡng tử, đâu tránh được người đời sau kiểm trách. Đợi y nói trí hơn Thầy mới có thể truyền trao, cầm gậy liền đánh ngang sống lưng.

Nêu Nam Tuyên nói rằng: Vương Lão sư, chần một con trâu đục,

định đi về khe phía Đông không tránh được nhà quan đánh thuế lúa non, định đi về khe phía Tây, không tránh khỏi nhà quan đánh thuế lúa non, như thế nào tùy phần nộp chút ít, đều không thấy được.

Sư nói: Nam Tuyên chăn trâu, có thể nói là kỳ lạ, thật sự tất cả những chỗ phòng ngừa không được. Vì sao như vậy? Là vì ông ta tùy phần nộp chút ít.

Nêu Hoàng Nghiệt hỏi Bách Trượng rằng: Từ việc truyền thừa cho nhau trên, Hòa thượng làm sao chỉ bày cho người?

Bách Trượng vẫn ngồi nguyên.

Nghiệt thưa: Con cháu đời sau sẽ truyền trao gì?

Trượng đáp: Sẽ nói ông là người này, liền trở về phương trượng.

Sư nói rằng: Lời nói khắp thiên hạ, không có lỗi ở miệng, đi khắp thiên hạ không có ác oán. Còn Bách Trượng, Hoàng Nghiệt không phải là không biết có nhưng chỉ quan trọng lời đại hạnh này, lại biết Bách Trượng trở về phương trượng chẳng? Trong rừng gió thổi lá rơi, hóa ngoại nước trời thu.

Nêu Ngưỡng Sơn hỏi Tăng rằng: Ông ở đâu gần hay xa?

Tăng đáp: Con ở Lô Sơn.

Ngưỡng Sơn hỏi: Từng đến đỉnh Ngũ Lão chưa?

Tăng đáp: Chưa từng đến.

Ngưỡng nói: Xà-lê chưa một lần dạo núi.

Vân Môn nói rằng: Lời này đều là lòng từ bi, nên có lời nói ra đời.

Sư nói rằng: Vân Môn tuy biết được bên trong của Ngưỡng Sơn nhưng ngặt vì chỉ biết ông ta có một mà không biết hai. Hãy nói ý Ngưỡng Sơn như thế nào? Vô hạn phong lưu giở trò mệt mỏi, tránh người chỉ điểm thích Lang Quân.

Nêu Tam Thánh nói rằng: Ta gặp người liền đi ra, đi ra thì không vì người. Hưng Hóa nói: Ta gặp người thì không ra, ra thì liền vì người.

Sư nói: Đọa vậy, đọa vậy. Ngày nay không phải là giảm thanh quang của người xưa lại phải tăng thêm tiết khái của người đời sau. Nếu là bản sắc hảo hán thì cầm ấn của Tổ sư, chuyển máy trâu sắc, nắm gậy nhất thời xuyên qua, mới thấy thủ đoạn của nạp Tăng.

Nêu Tam Tạng Thanh Minh yết kiến Mân Vương. Vua thỉnh Huyền Sa kiểm nghiệm Thanh Minh. Sa quay lại sau lấy chiếc rìu đồng hỏa đánh lò lửa sắt. Hỏi rằng: Là tiếng gì? Tạng đáp: Là tiếng đồng sắt.

Sa nói: Đại vương chớ bị người nước ngoài lừa dối.

Sư nói: Lý khế hợp là thần, cùng tử được của báu trong chéo áo, tình giàu có là vật, lực sĩ mất hạt châu trên trán, Tam Tạng chỉ biết nhìn về phía trước, Huyền Sa không thể ngoái lại phía sau, lại biết chằng, tội vu khống người, dùng tội thêm vào đó.

Nêu có vị Tăng hỏi Trường Sa: Làm sao chuyển được sơn hà đại địa trở về mình?

Trường Sa hỏi lại: Làm sao chuyển được mình trở về sơn hà đại địa?

Sư đáp: Tuy chủ khách trao đổi với nhau nhưng bùn và nước chưa phân rõ, hoặc kéo rách lỗ mũi như thế không như thế thâm tóm không được lại làm sao hợp? Như hôm nay lệnh của vua rất nghiêm ngặt không cho phép người cướp giật lộng hành ở chợ.

Nêu Quán Khê nói rằng: Ta ở chỗ Lâm Tế được một cái thìa, ở chỗ Mật Sơn được một cái thìa.

Lại nói: Mười phương không có vách che, bốn phía cũng không cửa nẻo, phơi bày rõ ràng, không nắm bắt được.

Sư nói: Quán Khê nói như thế, hãy nói là chỗ Lâm Tế được hay chỗ Mật Sơn được? Tuy nhiên một mũi tên bắn trúng hai con diều hâu, ngặt vì có khi đi giết có khi ngồi giết, lại làm sao vừa khớp được, gom lại hay buông ra đều tại ta, đưa đến ném đi lại do ai.

Nêu Tăng hỏi Mục Châu: Ý của Tổ và ý của giáo giống hay là khác?

Châu đáp: Núi xanh núi xanh, mây trắng tự mây trắng.

Sư nói: Nếu hưởng vào đây thì biết được Mục Châu, Thích-ca xuất thế, Đạt-ma Tây lai, tóm lại là kẻ không giữ bốn phận, lại biết được chằng? Cánh tay dài mà tay áo ngắn, chân gầy mà giày cỏ rộng.

Nêu Nam Viên một hôm tự nấu nước tắm, có vị Tăng hỏi vì sao Hòa thượng không bảo Sa-di làm? Viên vỗ tay ba cái. Tăng đem việc ấy nêu lên Tào Sơn. Sơn nói: Cùng là tiếng vỗ tay như nhau, tự trung là việc kỳ lạ của Nam Viên, thiên một ngón tay cái của Câu-chi, bởi vì chỗ lãnh ngộ không thấu đáo. Tăng lại hỏi: “Nam Viên vỗ tay há chẳng phải là việc làm của kẻ nô tỳ sao?” Sơn đáp: “Phải”. Tăng hỏi: “Hưởng thượng lại có việc chằng?” Sơn đáp: Có. Tăng hỏi: Thế nào là việc hưởng thượng? Sơn nói: Chao ôi! Tên nô tỳ này.

Sư nói: Biết cao thấp, biết sang hèn, Nam Viên là tác giả, phân biệt ngọc đá, vàng thau. Tào Sơn không xuất thế, vị Tăng này tuy biết dùi mài trau dồi cũng chỉ kẹt vào việc của những kẻ nô tỳ, lại biết chằng? Phóng khoáng tràn trề, cả hai không tổn hại vẫn là đêm sáng

khách ngoài rèm.

Nêu Vân Môn dạy chúng rằng: Trước ngày rằm thì không hỏi, sau ngày rằm thì nói đem một câu đến, mỗi ngày đều là ngày tốt. Sư nói: thuộc bốn mạng của người hổ, thuộc tướng xung của người hầu.

Nêu Thọ Thánh nói rằng: Nửa tháng trước dùng lưới câu nửa tháng sau dùng cái dùi. Tăng liền hỏi: Ngay lúc nửa tháng như thế nào?

Thánh đáp: Trâu bùn đập bể ánh trăng trong ao nước trong. Sư nói: Hai đầu được dùng, Thọ Thánh là tác giả, ngay nơi đó quên công thì ai thể hội được phóng hạnh cũng trao đổi nhau tôn khách, nắm chắc cũng không giữ được dấu vết của ta, lại có người thể hội được chăng? Ban đêm ngọc nữ ném con thoi, dẹt găm ở nhà phía Tây.

Nêu Tăng hỏi Tào Sơn: Thế gian vật gì quý nhất? Sơn trả lời: Mèo chết là quý nhất.

Tăng hỏi: Vì sao mèo chết là quý nhất?

Sơn trả lời: Không ai trả giá. Hàng hóa của Tào Sơn không vào hàng chợ, ông xem kỹ, chỉ không đáng giá một đồng tiền, Tào Sơn gặp hèn thì quý, ta trong đây gặp quý thì hèn, hãy nói có chỗ trái nhau chăng?

Nêu Đại Từ dạy chúng rằng: Sơn Tăng không biết trả lời, chỉ biết lúc bệnh. Có vị Tăng bước ra, Từ liền trở về phương trượng. Tuyết Đậu nói: Tuyết Đậu biết bệnh không trả lời. Hoặc có vị Tăng bước ra liền đánh thẳng vào sống lưng. Sư nói: Đại Từ, Tuyết Đậu, cả hai đều là tác giả, hoặc lại chỉ nhìn trước mắt không đề phòng dưới chân. Hoặc có người không biết tốt xấu, không hỏi bậc hảo hán Đông Tây, đi ra liền lật đổ giường thiền, dù ông có toàn cơ đại dụng cũng chỉ e rằng lên lút sắp đặt không phân biệt nổi, ngay lúc ấy lại biết mất bệnh chăng?

Nêu có vị Tăng hỏi Tuyết Phong: Bạc Thanh vẫn thấy tánh như thấy trăng ban đêm, Bồ-tát thấy tánh như thấy mặt trời ban ngày, chưa rõ Hòa thượng thấy tánh thì như thế nào?

Phong đánh ba cái. Sau đó hỏi Nham Đầu, Nham Đầu đánh ba tát tay. Tuyết Đậu nói: Tỳ bệnh cho thuốc, lại đánh ba cái, theo lệnh mà đi, đánh tất cả, bao nhiêu. Sư nói: Tuyết Đậu vội vàng trong chốc lát, luôn luôn làm cho người sau hiểu, lại đâu ngờ Tuyết Đậu, Nham Đầu là lão hán không có phép tắc cố định.

Nêu viện chủ Vân Nham đến thạch thất trở về. Nham hỏi: Ông đi vào thạch thất để khán thoại đầu, vì sao trở về? Viện chủ không trả lời. Động Sơn trả lời thay rằng: Trong đó đã có người chiếm rồi Nham hỏi: Ông lại đi làm gì? Sơn đáp: Không thể đi đoạn tuyệt nhân tình.

Sư nói: Cúi đầu lại mất kim, mở mắt nhặt được chỉ, chỉ không có đầu mà chẳng qua, kim không lỗ vì khó xỏ, đến đây loan giao tục huyền, phải là Động Sơn mới được.

Nêu Nam Tuyền và Triệu Châu ngấm trắng, Châu hỏi: Bao giờ mới được cái này? Tuyền đáp: Vương Lão Sư hai mươi năm trước, cũng từng như thế.

Sư nói: Hai mươi năm trước hãy gác lại, hai mươi năm sau lại thế nào? Lại biết hành vị của Vương Lão Sư chẳng? Trong nhà không có linh sàng, nhà vẫn đục không có con hiếu.

Nếu có vị Tăng hỏi Huyền Sa: Thế nào là tháp không có mối nối? Sa đáp: Một mối nối lớn như thế này. Sư nói: Thấy thành công án, nếu ông nói theo các dữ kiện mà kết thúc công án, ta biết ông chưa biết Huyền Sa. Nếu có người hỏi Trường Lô, chỉ hướng đạo, bốn gốc pháp, hãy nói biết Huyền Sa hay không biết Huyền Sa, người có đủ mắt hãy phân biệt xem.

Nêu Cổ đức nói rằng: Suốt ngày niệm hương chọn lửa, không biết thân là đạo tràng.

Sư nói: Gã cố tình huyền hoặc người, có giới hạn gì? Huyền Sa nói: Suốt ngày niệm hương chọn lửa, không biết đây là đạo tràng chân thật.

Sư nói: Tám mươi ông kỳ lạ, ông ra sân nhà không phải là trò chơi trẻ em. Hãy nói: Lợi hại ở chỗ nào? Có trí hay không có trí, tính toán ba mươi dặm.

Nêu Tăng hỏi Long Nha: Thế nào là ý Tổ sư Tây lai? Nha đáp: Đợi chim rùa bằng đá hiểu lời, thì sẽ nói cho ông nghe.

Tăng hỏi Hương Lâm: Thế nào là ý Tổ sư Tây lai? Lâm đáp: Ngồi lâu thành nhọc.

Sư nói: Một câu ngữ lên càng cao, một câu dùi càng cứng, một câu thấy ở trước, một câu chột ở sau, lại phân biệt được chẳng? Một tấm lòng son biết thiếu người, một đồng trước mặt thấy là hiếm.

Nêu Lương Thiên Khách hỏi ngài Khâm Sơn: Khi mũi thốc phá ba cửa ải thì thế nào?

Sơn đáp: Bỏ qua người đứng đầu coi sóc trong ải. Lương nói: Như thế thì biết lỗi nhất định sửa đổi. Sơn hỏi: Còn đợi lúc nào? Lương nói: Người khéo bắn tên không kẹt vào một chỗ, liền đi ra.

Sơn gọi: Xà-lê hãy đợi một tí. Lương quay đầu lại, Sơn giữ lại nói rằng: Một mũi thốc phá tan ba cửa ải thì hãy gác qua một bên, thử cùng Khâm Sơn bắn tên xem. Lương nghĩ ngợi. Sơn đánh bẩy gậy rồi nói:

Hãy nghe, gã này nghi ngờ ba mươi năm.

Sư nói: Núi cao chứa nhóm, bình bể nước tan, thì người ấy biết có, chủ khản cùng ta thả người chủ coi sóc trong ải, lại làm sao hợp? Có người nói ngay lúc ấy liền hét, ngay lúc ấy liền tát. Như vậy thì tạm thời nhắm mắt dùng thì được, quả là chưa phải chủ ở trong ải, lại thể hội được chăng? Ngay tại đường không ngồi ngay thẳng, nào tới máy hai đầu kia.

Nêu Triệu Châu và thị giả Viễn đấu thua không đấu thắng. Châu nói: Ta giống như con lừa một đầu. Thị giả nói: Con giống như ruột con lừa. Châu nói: Ta giống như phân của lừa. Thị giả nói: Con giống như vi trùng trong phân lừa. Châu hỏi: Người ở trong đó làm gì? Thị giả nói: Qua mùa Hạ. Châu nói: Đem bánh đến đây.

Sư nói: Ngọn cây cao cao không nẩy mầm, ánh trăng thấp thấp không với tới, mắt tự tranh được trước, tính toán nhờ đánh thắng cướp.

Nêu Huyền Sa dạy chúng: Các vị đều nói tiếp vật lợi sanh, chợt gặp ba thứ bệnh thì làm sao tiếp được, người mù quơ gậy dựng phát ông ta lại không thấy, người điếc, nói Tam-muội, họ cũng không nghe, người câm, dạy hấn nói lại nói không được. Nếu tiếp độ người này không được thì Phật pháp không linh nghiệm.

Có vị Tăng thỉnh ích Vân Môn. Môn nói: Ông lễ bái. Tăng lễ bái. Môn lấy gậy, vị Tăng lui ra sau. Môn nói: Ông không phải là người mù, lại gọi đến trước mặt. Tăng đến gần. Môn nói: Ông không phải là người điếc, là gì biết chăng? Tăng đáp không biết. Môn nói: Ông chẳng phải là người câm. Vị Tăng ấy ngay đây có chỗ tỉnh ngộ.

Sư nói: Vân Môn khai triển, Tăng này trả lời thật. Hãy nói, ngộ ở chỗ nào, bệnh không cứu, khó thể châm ngải.

Nêu có vị Tăng từ giả ngài Đại Từ. Từ hỏi: Ông đi đâu?

Tăng đáp: Con đi Giang Tây.

Từ nói: Đem Lão tăng đi được chăng?

Tăng đáp: Không chỉ Hòa thượng, mà còn có người hơn Hòa thượng cũng không thể đem đi được.

Sư nói: Đại Từ cùng bạn không được, vị Tăng này chẳng thà đi một mình cũng phải là như thế mới được, dù cho Đại Từ là cổ Phật cũng không làm gì được gã tăng này. Hãy nói đặc biệt có sở trường gì?

Nêu có vị Tăng hỏi Thạch Sương: Trong khoảng gang tấc vì sao không thấy mặt của Sư?

Sương đáp: Đạo của ta, khắp cõi chưa từng ẩn.

Tăng lại hỏi Tuyết Phong: Khắp cõi chưa từng ẩn, ý chỉ như thế

nào?

Phong đáp: Chỗ nào không phải Thạch Sương.

Sư nói: Thạch Sương, Tuyết Phong cách nhau bao nhiêu chỉ là ngàn dặm vạn dặm. Nếu có người hỏi Trường Lô, khắp cõi chưa từng ẩ, ý chỉ rốt ráo thế nào? Chỗ nào là Thạch Sương?

Nêu Tam Bình Tung nói rằng: Chỉ cái thấy nghe này chẳng phải là thấy nghe, lại không có thình sắc có thể trình lên ông, trong đây nếu hiểu hoàn toàn vô sự thì thể dụng đâu ngăn ngại, phân biệt hay không phân biệt?

Sư nói: Ngay lúc gặp nhau không giao thiệp, sáu cửa không đóng, ngã tư hoàn toàn không có dấu chân, khắp nơi là ánh sáng, toàn thân không quay lại phía sau, máy tơ không treo con thoi, hoa văn ngang dọc ý tự khác.

Nêu có vị Tăng từ giả Đại Tỳ. Tỳ hỏi: Ông đi đâu? Tăng đáp: Con đến Nga My lễ Đức Phổ Hiền. Tỳ dựng đứng cây phất nói: Văn-thù Phổ Hiền đều ở trong đây. Tăng vẽ một vòng tròn ném ra phía sau. Tỳ bảo thị giả đem một ly trà cho vị Tăng này.

Sư nói: Biết pháp thì sợ hãi, khi địch thì mất mạng, lọc sữa trong nước là con ngỗng chúa.

Nêu Huyền Sa thấy Cổ Sơn đến thì vẽ một vòng tròn. Sơn nói: Mọi người ra không khỏi vòng tròn này. Sa nói: Lòng biết ông làm ăn trong thai lứa bụng ngựa. Sơn nói: Hòa thượng lại thế nào? Sa nói: Mọi người ra không khỏi vòng này. Sơn nói: Hòa thượng lại được như thế, con vì sao không được? Sa nói: Ta được, ông không được.

Sư nói: Huyền Sa ỷ thế khi người, lấy mạnh hiếp yếu. Bởi vì ông ta mở được, xoay ra được, hai người như nhau, vì sao nói ta được ông không được, việc ấy khó che giấu, việc ấy không hợp phương không rõ ràng.

Nêu Tuyết Đậu nêu: Cổ đức nói rằng: Mắt không được dính bụi, tai không được để nước vào, chột có gã này tin chắc và nắm vững thì không bị người che giấu. Tổ, Phật nói giáo là tiếng vang, bát nóng gì, liền xin treo túi bát lên cao, bẻ gãy gậy, quần lấy một viên đạo nhân vô sự. Lại nói: Trong mắt chứa được cả núi Tu-di, trong tai chứa được nước của biển cả, một gã thông thường được người thương lượng. Phật, Tổ nói giáo như rỗng được nước, như Hồ dựa núi, lại phải quảy túi bát, gánh ngang cây gậy, cũng là một vị đạo nhân vô sự. Lại nói: Như thế cũng không được, không như thế cũng không được, sau đó không giao thiệp. Trong ba vị đạo nhân vô sự, chọn ra một vị làm Thầy. Sư nói:

Tiệt trừ càn khôn, kiến lập thế giới, hòa quang lẫn thế tục, đều có chỗ hay, hãy nói: chọn một người kia làm Thầy. Bỗng đưa gậy lên nói: Xỏ qua rồi.

Nêu Động Sơn hỏi Mật Sư Bá: Làm gì?

Mật đáp: May vá áo quần.

Sơn hỏi: Việc may vá áo quần thế nào?

Mật đáp: Mỗi mũi kim đều giống nhau.

Sơn nói: Hai mươi năm đồng hành, nói lời này.

Mật hỏi: Trưởng lão lại làm sao?

Sơn nói: Mặt đất lửa nổi lên.

Sư nói: Mặt đất lửa phát ra, bên trong không chứa một cọng tóc, Côn luân Nam Hải, trời lạnh không mang bít tất, Tổ Tổ truyền cho nhau, một đầu va chạm.

Nêu Thượng Thư Trần Thao và các quan đứng trên lầu thấy các vị Tăng từ xa đi tới. Có vị quan nói: Vài ba vị thiền khách. Trần nói: Không đúng. Vị quan ấy hỏi: Sao biết không đúng? Trần đáp: Đợi đến sẽ nghiệm qua. Tăng đến dưới lầu, Trần nói Đại Đức, Tăng ngẩng đầu lên. Trần nói: Không tin nói không đúng, vị quan lúng túng.

Sư nói: Trần Thượng Thư là kẻ trộm giỏi, che Trường Lô một tí cũng không được.

Nêu Tuyết Phong làm điển tọa ở Động Sơn, một hôm đang vo gạo thì Sơn hỏi: Vo cát bỏ gạo hay vo gạo bỏ cát? Phong đáp: Cát hay gạo đều bỏ một lúc. Sơn hỏi: Đại chúng ăn cái gì?

Phong liền úp bồn lại.

Sơn nói: Ông mai sau chỉ thấy người.

Sư nói: Tuyết Phong chỉ lo từng bước lên cao mà không biết giày cỏ đứt gót chân. Nếu cũng ngay lệch uyển chuyển gõ xướng đều làm, tự nói là khí hợp nhau, cha con hợp ý nhau. Hãy nói: Động Sơn không tán thành ý của Tuyết Phong ở chỗ nào? Muôn dặm không mây trời có lỗi, ao biếc như trăng trong gương khó đến.

Nêu có vị Tăng hỏi ngài Ba Tiêu: Có một người không bỏ sanh tử, không chứng Niết-bàn, Sư lại dẫn dắt chằng?

Tiêu đáp: Sơn Tăng biết tốt xấu sơ sài.

Sư nói: Ba Tiêu tuy biết tốt xấu, nhưng không thể dẫn trâu cày ruộng, lấy thức ăn của người đói. Như nếu hôm nay có người hỏi Trường Lô thì liền họa tiếng đánh, vì sao như vậy? Ta từ xưa đến nay không biết tốt xấu.

Nêu ngài Đại Từ dạy chúng rằng: Nói được một trượng không

bằng làm được một thước, nói được một thước không bằng làm được một tấc.

Động Sơn nói: Nói được làm không được, làm được nói không được.

Vân Cư nói: Lúc làm không có con đường nói, lúc nói không có đường làm, lúc không làm không nói, hợp làm đường nào?

Lạc Phó nói: Làm và nói đều không được thì bốn sự còn, làm và nói đều được thì bốn sự mất.

Sư nói: Dứt phải trái mất tung tích, gặp nhau không quen mặt, quen mặt không gặp nhau. Các tôn túc đều có chỗ hay, như nay trên chót lưỡi không có cửa thập tự, dưới gót chân không có chỉ ngũ sắc, muốn làm thì làm, muốn nói thì nói. Nếu có người hỏi Trường Lô: Thế nào là muốn làm thì làm? Đáp: Bước.

Thế nào là muốn nói thì nói?

Đáp: Ừ.

Nêu Hòa thượng Thủy Lạp hỏi Mã Đại sư: Thế nào là đại ý của Phật pháp?

Mã Tổ đáp một cái té nhào.

Thủy Lạp hoát nhiên đại ngộ, đứng dậy cười lớn ha ha rồi nói: Trăm ngàn pháp môn, vô lượng diệu nghĩa, chỉ hưởng lên đầu một sợi lông thì biết được nguồn gốc.

Sư nói: Mã Đại sư không nên bỏ qua, đợi y đứng dậy nói như thế, chỉ hỏi một sợi lông nhỏ này từ đâu đến, đợi y nghĩ ngợi liền tống một đạp. Nêu Cổ đức nói rằng: Trường là trường pháp thân đoạn là đoạn pháp thân.

Sư nói: Hãy nói thân Thuấn-nhã-đa gọi là pháp thân gì? Giây lát nói: Biết chăng? Không thể nói tu hú bỏ hạc, san gò lấp hang.

Nêu Hòa thượng Bồ Đại tụng rằng: Di-lặc thật Di-lặc.

Sư nói: Kẹp bể khuôn mặt, phân thân nghìn trăm ức.

Sư nói: Đụng nhằm lỗ mũi, thời thời chỉ thời nhân.

Sư nói: Mở to mắt nhìn, thời nhân đều không biết.

Sư nói: Trước mặt kiêng dè.

Sư lại nói: Túi da ngu si chặn đường cắt hẻm, đích thực không chỗ tránh né lại làm được chăng? phía sau nào thấy gò má, chờ cho qua lại.

Nêu Triệu Châu nói: Chí đạo không khó chỉ hiểm một nỗi là lựa chọn, vừa có ngôn ngữ thì phân biệt ngay điều ấy rõ ràng Lão tăng không ở trong rõ ràng, điều ấy ông còn tiếc chăng?

Lúc đó có vị Tăng hỏi: Hòa thượng đã không ở trong rõ ràng thì tiếc cái gì?

Châu nói: Ta cũng không biết.

Tăng hỏi: Đã không biết vì sao nói không ở trong rõ ràng?

Châu nói: Hỏi sự thì được. Tăng lễ bái rồi lui ra.

Sư nói: Vị Tăng này cũng dùi mài nhưng không thể thấy cơ mà thay đổi. Triệu Châu cũng trau dồi, dường như sự không hiểu, trong chúng chỉ gánh vác đạo, lụi thân thì có phần, nào ngờ dốc sức xách lên, lại hiểu chẳng? Gạch giòn đập vào đóng băng liền đấy.

Nêu Mục Châu hỏi Trưởng lão Vũ Lăng: Hiểu rõ thì đầu sợi lông nuốt cả biển lớn, mới biết đại địa là một vi trần là gì?

Lăng hỏi lại: Hòa thượng hỏi ai?

Châu đáp: Ta hỏi Trưởng lão.

Lăng hỏi: Sao không lãnh thoại? Châu đáp: Ta không lãnh thoại, ông không lãnh thoại.

Sư nói: Mục Châu, Vũ Lăng đều nói không lãnh thoại, giữa hai vị ấy có tham nhìn sóng bạc lại lạc mất tay chèo, bèn dựng cây phất nói: Xem.

Nêu Nam Tuyên nhân lúc đến trang trại, tình cờ trang chủ dự bị tiếp rước tôn kính.

Tuyên hỏi: Lão Tăng bình thường ra vào không cho người khác biết, vì sao bài biện sẵn như vậy?

Trang chủ thưa: Tối qua thần Thổ Địa báo.

Thị Giả liền hỏi: Đã là đại thiện tri thức vì sao lại bị quỷ thần nhìn thấy?

Tuyên nói: Trước Thổ địa lại thêm một phần cúng dường?

Sư nói: Trường lô thì không như vậy, nếu nghe Trang chủ này nói như thế, liền nắm chặt lại nói: Buông ông không được, vì sao như vậy, không thấy đạo lại nói phải trái, chính là người phải trái.

Nêu Tăng hỏi Động Sơn: Luôn luôn siêng năng lau chùi, chớ cho dính bụi trần, vì sao không được truyền y bát?

Sư nói: dù nói xưa nay không một vật cũng chưa được y bát. Hãy nói: Người nào được?

Tăng nói ra chín mươi sáu chuyển ngữ không khế hợp, cuối cùng nói: Giả sử tương lai cũng không được y bát của ông ta.

Sơn rất đồng ý.

Tuyết Đậu nói: Ông ta đã không được con mắt ấy, tương lai nhất định sẽ bị mù.

Sư nói: Trường Lô thì không như vậy, chỉ cần tương lai, nếu không được đến thì làm sao biết không được, chỉ cần không được, nếu được, làm sao tránh khỏi tương lai, tương lai nhất định được con mắt ấy không được, đây là mù. Lại biết chăng? Soi toàn thể không nương tựa toàn thân khế hợp đại đạo.

Niêm cổ một trăm tắc xong. Bài tựa sau.

Tôi vừa định về Hoài Nam, nằm mộng thấy có vị Tăng dẫn đến một nền chùa xưa, có khoảng mười mái chùa lớn, trên bảng có đề chữ lớn là Thấp Châu, vàng ngọc sáng ngời. Thức dậy rất là kỳ lạ, từng nói với người không thể bói được. Mấy tháng sau, chủ phổ chiếu, chúng tranh cãi đến án ngục. Tôi sanh ở sông Tứ nhưng lại làm quan qua lại hơn hai mươi năm, lo tính tâm tư duy nhàn rồi vô sự, vì muốn chấn hưng, đệ tử đi đến cửa quyền quý đều vì địa vị, chí của tôi không thể quyết định.

Lúc bấy giờ Tuyết Phong ở Trường Lô cùng một ngàn năm trăm Tỳ-kheo câu hội, nay cư sĩ Đồng Giác làm Thượng thủ cùng chúng cử ra, tôi bèn khuyến thỉnh cố gắng thực hành lời dạy của Tổ, không có sợ hãi, xa gần đều quy y, ngoài cửa người đứng chật ních. Người khác gặp nhau, hỏi người cùng quê thì họ nói là người Thấp Châu. Chợt xét lại giấc mộng hôm qua đều phù hợp với thẻ bài. Người nghe đều cúi đầu đánh lễ khen ngợi, đều cho rằng việc này không thể không ghi lại. Nhưng cầm bút lên thì lười biếng. Lui về ở Thanh Giang hai năm. Huệ Từ Thượng Nhân, từ Thiên Đồng đi qua Tuyết Phong, giữ hai lão viết ra, hỏi thăm ân cần thành khẩn. Ra khỏi Thiên Đồng, niêm đề cơ duyên của Cổ đức, nhân đó mới chép sơ lược việc trong giấc mộng. Sau đó viết ra, chẳng phải một mình có thể tôi luyện thiền lưu, lại vì việc hưng thịnh của tông lâm. Ngày 22 tháng 11 niên hiệu Thiệu Hưng thứ tư, cư sĩ Hương Lâm tên là Hương Tử Yên viết.